

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- Chị Lã Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện P, thành phố C vào ngày 12/8/2008, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của anh P và chị H về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2015. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh P và chị H được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H có 02 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/02/2010 và Nguyễn Tấn H, sinh ngày 24/11/2014. Ly hôn, chị Lã Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh Nguyễn Vũ P không phải cấp dưỡng cho con chung.

Thỏa thuận của anh P và chị H về việc nuôi con là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về tài sản: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H.

- Về con chung: Chị Lã Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/02/2010 và Nguyễn Tấn H, sinh ngày 24/11/2014, anh Nguyễn Vũ P không phải cấp dưỡng cho con chung.

Anh Nguyễn Vũ P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Lã Thị H và anh Nguyễn Vũ P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Vũ P và chị Lã Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh P và chị H nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0003122 ngày 16/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã N, huyện P, thành phố C;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Kiên Trung